

Số: **609** /QĐ-UBND

Bắc Từ Liêm, ngày **01** tháng **3** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án
Xây dựng tuyến đường từ khu Liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm đến đường
Tây Thăng Long trên địa bàn phường Minh Khai

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành các quy định nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Xây dựng tuyến đường từ khu Liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm đến đường Tây Thăng Long;

Căn cứ Quyết định số **605** /QĐ-UBND ngày **01** / **3** /2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường từ khu Liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm đến đường Tây Thăng Long;

Căn cứ Quyết định số 4316/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm lập ngày 16/5/2023 của Tổ công tác và Giấy xác nhận ngày 01/12/2023 của UBND phường Minh Khai đối với ông Nguyễn Viết Liệu;

Xét đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Quận tại Tờ trình số: **59** /TTr-HĐ BTHT&TĐC ngày **01** / **3** /2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với người sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường từ Khu Liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm đến đường Tây Thăng Long trên địa bàn phường Minh Khai. Cụ thể như sau:

1. Người đứng tên phương án: Ông Nguyễn Viết Liệu.

Địa chỉ nơi thu hồi đất: Phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm.

2. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 86.864.040 đồng.

(Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi tư nghìn, không trăm bốn mươi đồng)

(Có phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo)

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ ngân sách Nhà nước do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm chi trả.

Điều 2. Trách nhiệm của các bên liên quan:

1. Giao Thường trực Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án đôn đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm phối hợp với UBND phường Minh Khai thực hiện công khai quyết định phê duyệt phương án, chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tiếp nhận bàn giao diện tích đất thu hồi và thay mặt hộ gia đình, cá nhân kê khai nộp tiền vào ngân sách Nhà nước (đối với trường hợp phải khấu trừ nghĩa vụ tài chính) theo quy định tại Điều 37 và Điều 38 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội và quy định pháp luật liên quan.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Quận và Chi cục thuế Quận theo dõi và tổng hợp các khoản khấu trừ nghĩa vụ tài chính do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm thay mặt hộ gia đình, cá nhân kê khai nộp vào ngân sách Nhà nước theo phương án đã được UBND Quận phê duyệt.

3. Ông Nguyễn Viết Liệu thực hiện di chuyển người và tài sản ra khỏi phạm vi thu hồi đất tại dự án và bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

4. Phòng Văn hóa thông tin quận Bắc Từ Liêm có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử quận Bắc Từ Liêm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND Quận, Trưởng các đơn vị: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Văn hóa thông tin, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận, Chi cục Trưởng Chi cục thuế Quận, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm, Chủ tịch UBND phường Minh Khai và ông Nguyễn Viết Liệu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Quận;
- Đ/c Nguyễn Thường Sơn
Phó Chủ tịch UBND Quận;
- Lưu: VT, TTPTQĐ. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thường Sơn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Xây dựng tuyến đường từ khu liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm đến đường Tây Thăng Long

(Kèm theo Quyết định số **609** /QĐ-UBND ngày **01** tháng **3** năm 2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN:

1. Họ và tên người sử dụng đất (hoặc người được ủy quyền theo quy định pháp luật):

Ông Nguyễn Viết Liệu

- Hộ khẩu thường trú:

Số 23, Xuân Đài, Trần Hưng Đạo, TP.Hải Dương

2. Họ và tên chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất (hoặc người được ủy quyền theo quy định pháp luật):

Ông Nguyễn Viết Liệu

- Hộ khẩu thường trú:

Số 23, Xuân Đài, Trần Hưng Đạo, TP.Hải Dương

3. Địa chỉ nơi thu hồi đất:

Phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm

4. Tổng số nhân khẩu hiện tại nơi thu hồi đất:

1 khẩu

(Trong đó: 01 khẩu đủ điều kiện hỗ trợ và 0 khẩu không đủ điều kiện hỗ trợ)

5. Tổng diện tích đất đang sử dụng:

105,0 m²;

Trong đó:

- Diện tích đất trong chỉ giới thu hồi tại dự án:

52,9 m²;

Trong đó:

+ Đất nông nghiệp nhận chuyển nhượng đã được cấp GCN:

52,9 m²;

+ Đất NN không giao thuộc quỹ đất QH 6,05% HGD sử dụng ổn định từ khoản 100 và khoản 10

0,000 m²;

+ Đất NN công ích do UBND phường quản lý

0,000 m²;

- Diện tích đất còn lại:

52,1 m²;

6. Tỷ lệ % diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi trên diện tích đất nông nghiệp nhận chuyển nhượng:

50,38%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ:

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất:

Stt	Nội dung bồi thường, hỗ trợ đất	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(4)x(5)x(6)	(8)
1	Đất nông nghiệp nhận chuyển nhượng đã được cấp GCN	m ²	52,9	201.600	100%	10.664.640	
	Tổng cộng: (A)					10.664.640	

2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất thu hồi:

2.1. Bồi thường đối với nhà ở, công trình xây dựng hợp pháp theo quy định tại Điều 31, Điều 32 ND 43/2014/ND-CP: Không (B)

2.2. Hỗ trợ đối với nhà, công trình xây dựng không hợp pháp theo quy định tại Điều 31, Điều 32 ND 43/2014/ND-CP: Không (C)

2.3. Cây trồng, vật nuôi là thủy sản (số lượng, đường kính gốc, mật độ,...)

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hoa ly có hoa mật độ 18 cây/m ² trồng trên toàn bộ diện tích đất thu hồi	cây	952	21.000	100%	19.996.200	
	Tổng tiền: (D)					19.996.200	

* Ghi chú: Đối với cây trồng hoặc vật nuôi có thể di chuyển đến cơ sở mới thì căn cứ Khoản 2 Điều 18 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố để áp dụng.

3. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác

Stt	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)	(7)
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (bằng 5 lần giá đất nông nghiệp): 201.600đ/m ² x 5 lần = 1.008.000đ/m ²	m ²	52,9	1.008.000	53.323.200	
2	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (bằng 1 lần giá đất nông nghiệp): 201.600đ/m ² (theo điểm a, khoản 2, điều 22 QĐ 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017)	m ²	0,000	201.600	0	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp từ 30% đến 70% diện tích đất NN đang sử dụng (30kg x 6 tháng x 16.000đ/kg = 2,880,000đ/ khẩu nông nghiệp)	khẩu	1	2.880.000	2.880.000	Tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp 50,38 % < 70% Được Hỗ trợ 06 tháng.
4	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng: 3.000đ/m ² nhưng tối đa không quá 3.000.000đ/ chủ sử dụng đất	m ²			0	Sẽ được phê duyệt sau khi người sử dụng đất đủ điều kiện, nhận tiền và bàn giao diện tích đất thu hồi theo đúng quy định
	Tổng tiền: (E)				56.203.200	

4. Các khoản khấu trừ nghĩa vụ tài chính về đất đai PHẢI NỘP (theo K1 Đ30 ND 47/2014/ND-CP) (nếu có): Không (F)

5. Phương án tái định cư:

5.1. Phương án mua căn hộ chung cư tái định cư: Không (G)

5.2. Phương án hỗ trợ tự lo tái định cư: Không (H)

III. Tổng số tiền BT, HT và TDC: (A)+(B)+(C)+(D)+(E)+(H)

86.864.040 đồng

IV. Tổng các khoản khấu trừ phải nộp ngân sách: (F)+(G)

0 đồng

V. Tổng tiền BT, HT và TĐC sau cân đối: (III)-(IV)

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

86.864.040 đồng

Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi tư nghìn, không trăm bốn mươi đồng.

Bắc Từ Liêm, ngày 01 tháng 3 năm 2024

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thường Sơn